TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 511/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 31/7/2023
Về việc: Xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Hoàng Lan Chi**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Trần Vũ Vương**
Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Lài** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: **Bà Trần Thị Phương** – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 231/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2023 về việc Yêu cầu xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/7/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 90/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

* <u>*Nguyên đơn*</u>: **Anh Nguyễn Văn L** – Sinh năm: 198X

Địa chỉ thường trú và cư trú: Số Z Ngõ U, phố N, phường N, quận B, thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

* <u>*Bị đơn*</u>: **Chị Hoàng Thu Th** – Sinh năm: 199X

Địa chỉ thường trú: Số Y phố M, phường V, quận H, thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

* <u>*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*</u>:

Anh Nguyễn Đức T – Sinh năm: 198X

Địa chỉ thường trú và cư trú: Số Y phố M, phường V, quận H, thành phố Hà Nội. *(Vắng mặt)*

Chị Nguyễn Thanh H – Sinh năm: 198X

Địa chỉ thường trú và cư trú: Số Z Ngõ U, phố N, phường N, quận B, thành phố Hà Nội. *(Xin vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện ngày 05/4/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – Anh Nguyễn Văn L trình bày:

Anh và chị Hoàng Thu Th có quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2018, khi đó chị Th đã kết hôn với anh Nguyễn Đức T nhưng anh chị đã sống ly thân mỗi người ở một nơi, còn anh đã kết hôn với chị Nguyễn Thanh H. Năm 2023 anh và chị H đã giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải thành tại Tòa án số 135/2023/QĐCNTTLH ngày 14/4/2023. Năm 2021 chị Th và anh T đã giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 181/2021/QĐST-HNGĐ ngày 14/12/2021.

Năm 201X chị Th sinh ra cháu trai Nguyễn Hoàng Vĩnh L, sinh ngày 13/01/201X theo Giấy chứng sinh số 0001691, quyển số 0017 ngày 13/01/201X tại Bệnh viện P Hà Nội.

Anh L xác định cháu Nguyễn Hoàng Vĩnh L là con đẻ của anh. Anh đã có đơn khởi kiện gửi đến Tòa án yêu cầu xác định cha cho con. Kèm theo đơn khởi kiện, anh đã nộp Kết quả xét nghiệm ADN số 129/22/ADN/HT ngày 12/8/2022 của Viện Pháp y Quốc gia (Bản chính), kết quả xét nghiệm ADN đã kết luận: Ông Nguyễn Văn L có quan hệ huyết thống bố con với cháu bé có tên dự kiến Nguyễn Hoàng Vĩnh L, độ tin cậy 99,9999%.

Anh L đề nghị Tòa án công nhận Kết quả xét nghiệm ADN số 129/22/ADN/HT ngày 12/8/2022 của Viện Pháp y Quốc gia mà anh đã giao nộp cho Tòa án. Vì điều kiện kinh tế của anh rất khó khăn, anh không có khả năng làm xét nghiệm ADN thêm lần nữa. Anh đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận, sớm ra quyết định xác định cháu Nguyễn Hoàng Vĩnh L là con đẻ của anh để anh làm giấy khai sinh cho cháu L, để cháu còn được đi học.

Anh L đề nghị Tòa án xác định: Cháu trai Nguyễn Hoàng Vĩnh L do chị Hoàng Thu Th sinh ra ngày 13/01/201X theo Giấy chứng sinh số 0001691, quyển số 0017 ngày 13/01/201X tại Bệnh viện P Hà Nội là con đẻ của anh Nguyễn Văn L, không phải là con đẻ của anh Nguyễn Đức T.

Ngoài ra anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

Tại Bản tự khai ngày 20/4/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn – Chị Hoàng Thu Th trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn L có quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2018, khi đó chị đã kết hôn với anh Nguyễn Đức T nhưng chị và anh T đã sống ly thân mỗi người ở một nơi. Năm 2021 chị và anh T đã giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 181/2021/QĐST-HNGĐ ngày 14/12/2021.

Năm 201X chị sinh ra cháu trai Nguyễn Hoàng Vĩnh L, sinh ngày 13/01/201X theo Giấy chứng sinh số 0001691, quyển số 0017 ngày 13/01/201X tại Bệnh viện P Hà Nội.

Chị Th xác định cháu Nguyễn Hoàng Vĩnh L là con đẻ của anh Nguyễn Văn L. Anh L đã có đơn khởi kiện gửi đến Tòa án yêu cầu xác định cha cho con. Anh L đã nộp Kết quả xét nghiệm ADN số 129/22/ADN/HT ngày 12/8/2022 của Viện Pháp y Quốc gia (Bản chính), kết quả xét nghiệm ADN đã kết luận: Ông Nguyễn Văn L có quan hệ huyết thống bố con với cháu bé có tên dự kiến Nguyễn Hoàng Vĩnh L, độ tin cậy 99,9999%.

Vì vậy, chị Th hoàn toàn nhất trí với ý kiến trình bày và yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn L, đề nghị Tòa án công nhận Kết quả xét nghiệm ADN số 129/22/ADN/HT ngày 12/8/2022 của Viện Pháp y Quốc gia. Vì điều kiện kinh tế của anh L rất khó khăn, không có khả năng làm xét nghiệm ADN thêm lần nữa. Chị Th đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận, sớm ra quyết định xác định cháu Nguyễn Hoàng Vĩnh L là con đẻ của anh Nguyễn Văn L để chị và anh L làm giấy khai sinh cho cháu L.

Chị Th đề nghị Tòa án xác định: Cháu trai Nguyễn Hoàng Vĩnh L do chị Th sinh ra ngày 13/01/201X theo Giấy chứng sinh số 0001691, quyển số 0017 ngày 13/01/201X tại Bệnh viện P Hà Nội là con đẻ của chị Th và anh Nguyễn Văn L, không phải là con đẻ của anh Nguyễn Đức T.

Ngoài ra chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

Tại Bản tự khai ngày 20/4/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan – Chị Nguyễn Thanh H trình bày:

Năm 2023 chị và anh Nguyễn Văn L đã giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải thành tại Tòa án số 135/2023/QĐCNTTLH ngày 14/4/2023.

Trước khi ly hôn, chị và anh L đã sống ly thân mỗi người ở một nơi, thời gian đó anh L có quan hệ tình cảm với chị Hoàng Thu Th từ năm 2018. Năm 201X chị Th sinh ra cháu trai Nguyễn Hoàng Vĩnh L.

Chị Th đã xác định cháu Nguyễn Hoàng Vĩnh L là con đẻ của anh Nguyễn Văn L. Anh L đã có đơn khởi kiện gửi đến Tòa án yêu cầu xác định cha cho con. Anh L đã nộp Kết quả xét nghiệm ADN số 129/22/ADN/HT ngày 12/8/2022 của Viện Pháp y Quốc gia (Bản chính), kết quả xét nghiệm ADN đã kết luận: Ông Nguyễn Văn L có quan hệ huyết thống bố con với cháu bé có tên dự kiến Nguyễn Hoàng Vĩnh L, độ tin cậy 99,9999%.

Vì vậy, chị nhất trí với ý kiến trình bày và yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn L, đề nghị Tòa án công nhận Kết quả xét nghiệm ADN số 129/22/ADN/HT ngày 12/8/2022 của Viện Pháp y Quốc gia. Đề nghị Tòa án xác định: Cháu trai Nguyễn Hoàng Vĩnh L do chị Hoàng Thu Th sinh ra ngày

13/01/201X theo Giấy chứng sinh số 0001691, quyển số 0017 ngày 13/01/201X tại Bệnh viện P Hà Nội là con đẻ của anh Nguyễn Văn L.

Ngày 06/7/2023, chị H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án này, chị giữ nguyên các ý kiến đã trình bày.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan – Anh Nguyễn Đức T:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức T nhưng anh T từ chối không có bản khai, không ký nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, không đến Tòa án để giải quyết vụ án, vì vậy Tòa án không lấy được lời khai của anh T và không tiến hành hoà giải được vụ án hôn nhân gia đình về việc Yêu cầu xác định cha cho con.

***Tại phiên tòa*:**

- Anh L vẫn giữ yêu cầu xác định cha cho con, căn cứ Kết quả xét nghiệm ADN số 129/22/ADN/HT ngày 12/8/2022 của Viện Pháp y Quốc gia, đề nghị Tòa án xác định cháu trai Nguyễn Hoàng Vĩnh L, sinh ngày 13/01/201X do chị Hoàng Thu Th sinh ra theo Giấy chứng sinh số 0001691, quyển số 0017 ngày 13/01/201X tại Bệnh viện P Hà Nội là con đẻ của anh Nguyễn Văn L. Thực tế cháu L đã ở với anh L từ khi cháu sinh ra cho đến nay, do anh L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ngoài ra anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

- Chị Th nhất trí với yêu cầu khởi kiện của anh L, căn cứ Kết quả xét nghiệm ADN số 129/22/ADN/HT ngày 12/8/2022 của Viện Pháp y Quốc gia, đề nghị Tòa án xác định cháu trai Nguyễn Hoàng Vĩnh L do chị Th sinh ra ngày 13/01/201X theo Giấy chứng sinh số 0001691, quyển số 0017 ngày 13/01/201X tại Bệnh viện P Hà Nội là con đẻ của chị Th và anh Nguyễn Văn L. Thực tế cháu L đã ở với anh L từ khi cháu sinh ra cho đến nay, do anh L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ngoài ra chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thụ lý vụ án, lấy lời khai, thu thập chứng cứ, công khai chứng cứ, tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng, chuyển hồ sơ sang Viện kiểm sát đúng quy định, đảm bảo thời hạn xét xử. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn, người liên quan là chị H chấp hành đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự, người liên quan là anh T chưa chấp hành đúng quy định tại các Điều 70, 73 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện và xét xử theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu xác định cha cho con, căn cứ Kết quả xét nghiệm ADN số 129/22/ADN/HT ngày 12/8/2022 của Viện Pháp y Quốc gia, căn cứ Công văn số 263/PYQG-YSH ngày 26/4/2023 của Viện Pháp y Quốc gia gửi Tòa án

nhân dân quận Hai Bà Trưng, xác định cháu trai Nguyễn Hoàng Vĩnh L, sinh ngày 13/01/201X do chị Hoàng Thu Th sinh ra theo Giấy chứng sinh số 0001691, quyển số 0017 ngày 13/01/201X tại Bệnh viện P Hà Nội là con đẻ của anh Nguyễn Văn L. Về án phí, yêu cầu xác định cha cho con thuộc trường hợp không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] <u>Về tố tụng</u>:

Bị đơn – Chị Hoàng Thu Th có địa chỉ thường trú tại số Y, phố M, phường V, quận H, Hà Nội. Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án hôn nhân gia đình về việc yêu cầu xác định cha cho con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho các đương sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức T từ chối không có bản khai, không ký nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, không đến Tòa án để giải quyết vụ án, vì vậy Tòa án không lấy được lời khai của anh Nguyễn Đức T và không tiến hành hoà giải được vụ án hôn nhân gia đình về việc yêu cầu xác định cha cho con.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho các đương sự theo quy định pháp luật, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đức T vắng mặt không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Đức T.

[2] <u>Về nội dung vụ án</u>:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn L yêu cầu xác định cha cho con, đề nghị Tòa án xác định cháu Nguyễn Hoàng Vĩnh L, sinh ngày 13/01/201X là con đẻ của anh Nguyễn Văn L.

Xét thấy:

Chị Hoàng Thu Th và anh Nguyễn Đức T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 181/2021/QĐST-HNGĐ ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thanh H đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải thành tại Tòa án số 135/2023/QĐCNTTLH ngày 14/4/2023 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Ngày 13/01/201X, chị Hoàng Thu Th sinh con trai, dự định đặt tên con là Nguyễn Hoàng Vĩnh L, theo Giấy chứng sinh số 0001691, quyển số 0017 ngày 13/01/201X tại Bệnh viện P Hà Nội (cháu L chưa có giấy khai sinh).

Ngày 14/12/2021, chị Hoàng Thu Th và anh Nguyễn Đức T ly hôn.

Như vậy, cháu Nguyễn Hoàng Vĩnh L được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị Hoàng Thu Th với anh Nguyễn Đức T, theo quy định tại Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Anh Nguyễn Văn L yêu cầu Tòa án xác định cháu trai Nguyễn Hoàng Vĩnh L, sinh ngày 13/01/201X do chị Hoàng Thu Th sinh ra theo Giấy chứng sinh số 0001691, quyển số 0017 ngày 13/01/201X tại Bệnh viện P Hà Nội là con đẻ của anh Nguyễn Văn L. Anh L giao nộp tài liệu chứng cứ cho Tòa án là Kết quả xét nghiệm ADN số 129/22/ADN/HT ngày 12/8/2022 của Viện Pháp y Quốc gia.

Chị Th nhất trí với yêu cầu khởi kiện của anh L, xác định cháu Nguyễn Hoàng Vĩnh L là con đẻ của anh Nguyễn Văn L, không phải là con đẻ của anh Nguyễn Đức T.

Anh Nguyễn Đức T không đến Tòa án để giải quyết vụ án, không giao nộp tài liệu chứng cứ gì cho Tòa án, không có lời khai đối với yêu cầu khởi kiện của anh L.

Kết quả xét nghiệm ADN số 129/22/ADN/HT ngày 12/8/2022 của Viện Pháp y Quốc gia đã kết luận: Ông Nguyễn Văn L có quan hệ huyết thống bố con với cháu bé có tên dự kiến Nguyễn Hoàng Vĩnh L, độ tin cậy 99,9999%.

Theo Công văn số 263/PYQG-YSH ngày 26/4/2023 của Viện Pháp y Quốc gia gửi Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã xác nhận: Kết quả xét nghiệm ADN số 129/22/ADN/HT ngày 12/8/2022 của Viện Pháp y Quốc gia đã kết luận: Ông Nguyễn Văn L có quan hệ huyết thống bố con với cháu bé có tên dự kiến Nguyễn Hoàng Vĩnh L, độ tin cậy 99,9999%.

Do vậy, yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn L là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh L, xác định cháu trai Nguyễn Hoàng Vĩnh L, sinh ngày 13/01/201X do chị Hoàng Thu Th sinh ra theo Giấy chứng sinh số 0001691, quyển số 0017 ngày 13/01/201X tại Bệnh viện P Hà Nội là con đẻ của anh Nguyễn Văn L.

Anh Nguyễn Văn L và chị Hoàng Thu Th có trách nhiệm đến cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền để làm thủ tục ghi chú khai sinh cho cháu Nguyễn Hoàng Vĩnh L theo quy định pháp luật về hộ tịch.

Về án phí và quyền kháng cáo: Yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn L về việc xác định cha cho con chưa thành niên thuộc trường hợp được miễn nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 5; khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Các Điều 70, 71, 72, 73; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 220; điểm b

khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273; Điều 278; Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 88; Điều 89; Điều 101; Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Văn L về việc yêu cầu xác định cha cho con.

2. Xác định cháu trai Nguyễn Hoàng Vĩnh L, sinh ngày 13/01/201X do chị Hoàng Thu Th sinh ra theo Giấy chứng sinh số 0001691, quyển số 0017 ngày 13/01/201X tại Bệnh viện P Hà Nội là con đẻ của anh Nguyễn Văn L. Theo Kết quả xét nghiệm ADN số 129/22/ADN/HT ngày 12/8/2022 của Viện Pháp y Quốc gia đã kết luận: Ông Nguyễn Văn L có quan hệ huyết thống bố con với cháu bé có tên dự kiến Nguyễn Hoàng Vĩnh L, độ tin cậy 99,9999%.

3. Anh Nguyễn Văn L và chị Hoàng Thu Th có trách nhiệm đến cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền để làm thủ tục ghi chú khai sinh cho cháu Nguyễn Hoàng Vĩnh L theo quy định pháp luật về hộ tịch.

4. Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn L về việc xác định cha cho con chưa thành niên thuộc trường hợp được miễn nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt anh L, chị Th, vắng mặt anh T và chị H. Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ vụ án +Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Lan Chi